

Số: 97/2020/QĐST-HNGĐ

Cù Lao Dung, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Lê Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: anh Lê Văn B, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: trong thời gian chung sống chị Lê Thị H và anh Lê Văn B có 02 người con chung là Lê Thị Sí M, sinh ngày 23/6/1992 và Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 16/3/1997. Hiện nay Lê Thị Sí M và Lê Thị Ngọc H đã thành niên không mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động để tự nuôi bản thân, nên chị H và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: chị H và anh B đều thống nhất xác định tài sản chung của chị H và anh B là số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng do chị H đang quản lý. Chị H và anh B đồng ý mỗi người được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng. Chị H có trách nhiệm giao số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng cho anh B.

Thời gian giao nhận tiền: giao đủ một lần số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng vào ngày 04/9/2020.

Địa điểm giao nhận tiền: tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2.3. Về nợ chung: hai đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4. Về mối quan hệ: chị Lê Thị H và anh Lê Văn B đều thừa nhận mối quan hệ của anh chị không phải là vợ chồng.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Lê Thị H thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng và chị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần tài sản được chia là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, tổng cộng chị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng chị H được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002972 ngày 07 tháng 7 năm 2020, 0002995 ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho chị H số tiền thừa là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Anh Lê Văn B phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần tài sản được chia là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngoan